

**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KHANG PHÁT LONG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KHANG PHÁT LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CTY TNHH KHANG PHÁT LONG

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3702789736

**3. Ngày thành lập:** 16/07/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

số 92 Đường Bùi Thị Cội, Khu phố Đông An, Phường Tân Đông Hiệp, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Thu gom rác thải không độc hại<br>(Không chứa, phân loại, xử lý rác thải tại trụ sở chính)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 3811        |
| 2.  | Thu gom rác thải độc hại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 3812        |
| 3.  | Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại<br>(Không chứa, phân loại, xử lý rác thải tại trụ sở chính)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 3821        |
| 4.  | Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 3822        |
| 5.  | Tái chế phế liệu<br>(không tái chế tại trụ sở chính)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 3830        |
| 6.  | Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác<br>Chi tiết: Xử lý môi trường (không hoạt động tại trụ sở chính)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 3900        |
| 7.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>-Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh (không chứa, phân loại, xử lý, tái chế phế liệu tại địa điểm trụ sở chính; trừ kinh doanh các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường)<br>-Bán buôn hóa chất (trừ hóa chất bảng 1 theo Công ước Quốc tế)                                                                                                                                                                                                                                     | 4669(Chính) |
| 8.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>Chi tiết: Vận tải hàng hóa, phế liệu, chất thải, rác thải độc hại và không độc hại bằng đường bộ (chỉ được hoạt động sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4933        |
| 9.  | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 5210        |
| 10. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 5225        |
| 11. | Bốc xếp hàng hóa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 5224        |
| 12. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết:<br>- Gửi hàng;<br>-Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường hàng không;<br>- Giao nhận hàng hóa;<br>- Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn;<br>- Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;<br>- Hoạt động của đại lý bán vé máy bay, tàu hỏa, tàu thủy, ô tô.<br>- Hoạt động của đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không<br>- Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá | 5229        |
| 13. | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 7710        |

**6. Vốn điều lệ:** 680.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: LÊ THỊ HANH

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 10/10/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 281224958

Ngày cấp: 25/03/2015

Nơi cấp: CA. Tỉnh Bình Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 92 Đường Bùi Thị Cội, Khu phố Đông An, Phường Tân Đông Hiệp, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: số 92 Đường Bùi Thị Cội, Khu phố Đông An, Phường Tân Đông Hiệp, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: LÊ THỊ HANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Chủ tịch công ty kiêm giám đốc

Sinh ngày: 10/10/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 281224958

Ngày cấp: 25/03/2015

Nơi cấp: CA. Tỉnh Bình Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 92 Đường Bùi Thị Cội, Khu phố Đông An, Phường Tân Đông Hiệp, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: số 92 Đường Bùi Thị Cội, Khu phố Đông An, Phường Tân Đông Hiệp, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương